

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 5 tuần. Từ ngày 23/02/2026 – 27/03/2026

Lớp MGG Trung tâm

TT mục tiêu	Độ tuổi	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4,5T: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Hai tay đưa lên	Bước lên phía trước, sang ngang	* Hoạt động học: Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng: Nghiêng người sang hai trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ
2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	cao, ra phía trước, sang 2 bên.(4: kết hợp với nắm, mở bàn tay. 5: kết hợp với vẫy bàn	Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối	
3	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	tay, quay cổ tay, kiễng chân)). - Nghiêng người sang trái, sang phải. - Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ	Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.	
4	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động: Đi kiễng gót	* 4,5 T: - Đi khuyu gối	Đi kiễng gót	* Hoạt động học - Bò chui qua cổng – bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m - Ném trúng đích ngang – ném trúng đích đứng xa 1,5 - 2m, cao 1,2 -1,5m - Bật về phía trước (t2) - nhảy lò cò - Đi Kiễng gót (t2) - Đi khuyu gối
5	4	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi khuyu gối			
6	5	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận			

		động: Đi khuyu gối			- Trườn theo hướng thẳng – Trèo qua ghế dài – trườn kết hợp trèo qua ghế
10	3	Trẻ có thể phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích ngang		- Ném trúng đích ngang	* Trò chơi mới: - Ô tô vào bến - Ném lon - Chèo thuyền - Máy bay - Đèn xanh đèn đỏ
11	4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).		- Ném trúng đích đứng xa 1,2 x Cao - 1,5m	
12	5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m).		Ném trúng đích đứng xa 1,5 x Cao 2m	
13	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Ném trúng đích nằm ngang (xa 1,5 m). - Bò chui qua cổng - Trườn theo hướng thẳng - Bật về phía trước	* 3, 4, 5 tuổi: - Bò:(3: Bò chui qua cổng. 4: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m. 5: Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m.) * 4, 5 tuổi: - Nhảy lò cò (4: Nhảy lò cò 3m. 5: Nhảy lò cò 5m)	- Trườn theo hướng thẳng - Bật về phía trước	
14	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m - Trèo qua ghế dài 1,5 x 30 cm - Nhảy lò cò 3m		- Trèo qua ghế dài 1,5 x 30 cm (4t)	

15	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m - Trườn kết hợp trèo qua ghế dài dài 1,5m x 30cm.) - Nhảy lò cò 5m		- Trườn kết hợp trèo qua ghế dài dài 1,5m x 30cm	
19	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.		- Sử dụng kéo - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	Hoạt động chơi: Hoạt động góc: - Bến xe khách, ngã tư đường phố, bến tàu, bến phà, Cảng hàng không - Xây dựng, lắp ráp, xếp chồng các khối thành các PTGT + Góc nghệ thuật: Cắt ghép và dán hình đã cắt theo mẫu.
20	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Cắt thành thạo theo đường thẳng. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.		- Cắt đường thẳng.	
21	5	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ. Xếp chồng 12-15		- Cắt đường vòng cung	

		khôi theo mẫu. Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu.			
--	--	--	--	--	--

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

54	5	Trẻ thực hiện một số quy định ở nơi công cộng về an toàn: Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.			* Hoạt động chơi - Xem tranh ảnh, trò chuyện về 1 số tình huống nguy hiểm khi tham gia giao thông và cách phòng tránh. - Kỹ năng khi tham gia giao thông. - Trò chuyện với trẻ về một số biển báo nguy hiểm: biển báo cấm đi bộ....
----	---	--	--	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

59	3	Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của các PTGT được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	* 3,4,5t Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông (3t: Phương tiện giao thông quen thuộc)	Tên của một số phương tiện giao thông quen thuộc	* Hoạt động học: - Một số PTGT đường đường thủy - Một số phương tiện giao thông đường hàng không
64	4	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các PTGT được quan sát.	* 4,5T: - Phân loại phương tiện giao thông theo dấu hiệu.		* Hoạt động chơi - Phân loại giao thông đường bộ với đường hàng không - đường thủy
69	5	Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các PTGT được quan sát	4: 1-2 dấu hiệu. 5: 2 - 3 dấu hiệu.)		HD chơi ngoài trời - Thực hành cách ngồi xe an toàn, cách đội mũ bảo hiểm - Trò chuyện về các PTGT - Quan sát: Xe máy;

					Xe đạp, mũ bảo hiểm; Xe máy...., * Hoạt động chơi: - Xem tranh mô tả các phương tiện giao thông; Giải câu đố về một số phương tiện giao thông - Xem tranh ảnh để nhận ra đặc điểm nổi bật của các PPTGT - Làm vở làm quen với toán: Loại một đối tượng không cùng nhóm.
76	4	Trẻ có thể sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	Làm thí nghiệm, thực hành trải nghiệm thực tế.		* Hoạt động chơi HĐNT - Thí nghiệm: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn. - Trải nghiệm: Làm ô tô bằng vỏ hộp sữa; Trải nghiệm gấp thuyền giấy, thả thuyền giấy trên vào chậu nước
77	5	Trẻ có thể giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.			
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
108	3	Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	* 4,5 tuổi Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng	* Hoạt động học: - NB, PB khối cầu, khối trụ - NB, PB khối vuông, khối chữ nhật - Chắp ghép các hình hình học * Hoạt động chơi:

				các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để lắp ghép.	- Góc toán: Sử dụng các hình hình học để lắp ghép. - Lắp ghép hình học: ô tô, thuyền buồm, tàu hỏa...
109	4	Trẻ chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,....		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.	
110		Trẻ sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.			
111	5	Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.		- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. - Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau.	

c) Khám phá xã hội

136	3	Trẻ có thể kể tên lễ hội: Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 qua trò chuyện, tranh ảnh	4,5 tuổi: Đặc điểm nổi bật của ngày Quốc tế phụ nữ 8/3	Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3	* Hoạt động học PTKNXH: Trải nghiệm các hoạt động ngày 8/3
138	4	Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của			* Hoạt động chơi Trải nghiệm: Làm

		ngày Quốc tế phụ nữ 8/3			bưu thiếp, quà tặng bà, mẹ, các bạn gái
140	5	Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của ngày Quốc tế phụ nữ 8/3			- Cho trẻ xem hình ảnh về ngày 8/3, trò chuyện về một số hoạt động của ngày 8/3, ngày hội của các bà, các mẹ, của các bạn nữ - Góc bán hàng: Cửa hàng bán hoa, bán quà tặng... - Góc tạo hình: Làm bưu thiếp

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

143	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: phương tiện giao thông, đường bộ, đường thủy, hàng không	* 3,4,5t - Nghe các bài thơ, đồng dao, phù hợp với độ tuổi về chủ đề phương tiện giao thông	- Hiểu các từ chỉ PTGT gần gũi, quen thuộc.	* Hoạt động học TCTV: - Qua đường, dừng lại - Xe ba gác, xe máy - Ngày 8/3; Tấm thiệp; - Thuyền thúng, tàu chở hàng - Chú phi công; Thủy thủ - LQVH: Thơ Bó hoa tặng cô (TCTV: Xôn xao, Dây tơ hồng) + Thơ: Trên đường (TCTV: vỉa hè, qua đường) + Truyện: Một phen sợ hãi (TCTV: Tấp nập, lễ đường) - LQ với chữ viết: + LQCC: p, q (5E)
146	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, đường bộ đường thủy, hàng không		Hiểu các từ chỉ đặc điểm, công dụng	
149	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, đường bộ, đường thủy, đường hàng không		Hiểu các từ khái quát	
154	3	Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép			
156		Trẻ có thể đọc thuộc	* 3,4 tuổi: - Trả lời và đặt các câu hỏi: cái gì? ở đâu? (4t: để		

		bài thơ: Trên đường, bó hoa tặng cô, đọc đồng dao: Đi cầu đi quán; Bà còng đi chợ trời mưa, PTGT đọc bài về: Nghe về học luật, về giao thông	làm gì?) - Đọc thơ, đồng dao, về về chủ đề phương tiện giao thông		+ Tập tô: h, k; p, q - Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán, bà còng đi chợ trời mưa, PTGT - Đọc bài về: Nghe về học luật, về giao thông
159		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định			Góc thư viện: Xem tranh, làm anbum các PTGT, tự giở sách xem tranh truyện; đọc truyện qua các tranh vẽ.
160	4	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Trên đường, bó hoa tặng cô, đọc đồng dao: Đi cầu đi quán; Bà còng đi chợ trời mưa, PTGT đọc bài về: Nghe về học luật, về giao thông			- Trò chuyện về việc giữ gìn, bảo vệ sách. - Góc thư viện ngoài trời: kể chuyện " Qua đường" - Xem sách, xem một số kí hiệu: biển báo giao thông đường bộ
164		Trẻ có thể dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định			- Cắt các biển báo giao thông - Xem một số biển báo, ký hiệu giao thông
165	5	Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ: Trên đường, bó hoa tặng cô, đọc đồng dao: Đi cầu đi quán; Bà còng đi chợ trời mưa, PTGT đọc bài về: Nghe về học luật, về giao thông			- Làm tín hiệu đèn màu,... - Trải nghiệm làm quen với một số biển báo - Thực hành tham gia giao thông
168	3	Trẻ biết kể lại truyện: Qua đường	3,4,5 t:		- Tập tô đồ chữ cái h, k, p, q

		đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	- Kể lại truyện đã được nghe (3t: Kể lại một vài tình tiết. 5: Kể lại theo trình tự.)		- Sử dụng kí hiệu để “viết”: làm vé tàu, thiệp chúc mừng
170	4	Trẻ kể chuyện: Qua đường có mở đầu, kết thúc			
172	5	Trẻ có thể kể lại nội dung câu truyện: Qua đường theo trình tự nhất định			
188	5	Trẻ kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	Đọc truyện qua tranh vẽ		
189	3	Trẻ thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc.	* 3,4,5t: Làm quen với một số kí hiệu	Tiếp xúc với chữ sách, truyện	
190	4	Trẻ sử dụng kí hiệu để “viết”: làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..	thông thường trong cuộc sống (nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ)	Sử dụng kí hiệu để “viết”: làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..	
191		Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..	4,5 t: Nhận dạng chữ cái (4: Nhận dạng một số chữ cái p, q. 5: Nhận dạng các chữ cái p, q.)		
192	5	Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông..			
193		Trẻ nhận dạng các chữ p, q trong bảng chữ cái tiếng Việt. Tập tô đồ các nét		Sao chép chữ cái	

		chữ, chữ cái			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội					
203	3	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).		* Hoạt động chơi: - Quan tâm, giúp đỡ bạn. Chia sẻ, giao tiếp qua các hoạt động - Cố gắng thực hiện công việc đến cùng (Trực nhật)
204		Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao			
205	4	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	- Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).		
206		- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).			
207	5	Trẻ có thể tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.		
208		- Trẻ biết cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.			
241	5	Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).		- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” - “xấu	* HĐ chơi: HĐG: Góc phân vai: Gia đình, bác sĩ, cảnh sát GT Góc nghệ thuật: Chia giấy vẽ cho các bạn - Trò chuyện với trẻ về các hành vi " đúng - sai"; tốt - xấu" khi tham gia giao thông - Chấp nhận, nhường nhịn các em nhỏ

					(nhường đồ chơi cho bạn..)
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
261	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Bác đưa thư vui tính, Bạn ơi có biết; Đường em đi.	* 3,4 ,5 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát: Bạn ơi có biết; Đường em đi Ngày vui 8/3; Em đi chơi thuyền	Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* Hoạt động học: - DH Bác đưa thư vui tính - NH: Em đi qua ngã tư đường phố - TC: Ai nhanh nhất - DH Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm: Ngày vui 8/3 - NH: Ru con - TC: Đoán tên bạn hát - DH: Bạn ơi có biết Nghe hát: Anh phi công ơi Trò chơi: Đoán tên bạn hát - Biểu diễn: Đường em đi TC: Đoán tên bạn hát * Hoạt động chơi - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề giao thông - ngày hội mừng 8/3: Em tập lái ô tô, Em đi chơi thuyền, ...
262		Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát: ; Ngày vui 8/3; (vỗ tay theo nhịp)	- Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. 4, 5t: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.)	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	
264	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Bác đưa thư vui tính, Bạn ơi có biết; Đường em đi. qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Sử dụng dụng cụ gõ đệm (3t: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. 4,5t: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu		
265		Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Ngày vui 8/3 với các hình thức (vỗ tay theo nhịp)			
268	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát: Bác đưa thư vui tính, Bạn ơi có biết;	* 4,5 tuổi Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát,	

		Đường em đi qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		bản nhạc, điệu nhảy múa đặc sắc của địa phương	
269		Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: Ngày vui 8/3; với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu nhanh, chậm).			
274	3	- Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	* 3,4,5 tuổi - Sử dụng(5: Phối hợp) kỹ năng (3: một số kỹ năng. 4,5: Các kỹ năng) vẽ, nặn, cắt để tạo ra sản phẩm 3: Sản phẩm đơn giản. 4,5: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. 5: Có bố cục)	Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	* Hoạt động học - Nặn ô tô - Vẽ thuyền trên biển - Vẽ máy bay - Cắt dán ô tô * HĐ chơi: Hoạt động góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ, cắt, nặn các PTGT - Xếp hình bằng các hạt, các hình hình học... để tạo thành một số PTGT
275		Trẻ biết vẽ, cắt và dán thành sản phẩm đơn giản			
276		- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.			
283	4	- Trẻ biết vẽ, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục		- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	
284		Trẻ biết làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ lồi, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.			
290	5	Trẻ có thể phối hợp các kỹ năng vẽ để		Tìm kiếm, lựa chọn	

		tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.		các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	
291		Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ, cắt, dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			
292		Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.			

Người lập kế hoạch

Ban giám hiệu ký duyệt

Nguyễn Thị Nhanh

Bùi Thị Dung